

BẢN MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SNV ngày / /2022
của Giám đốc Sở Nội vụ)

Tên VTVL: Chi hội trưởng Chi hội Người cao tuổi	Mã vị trí việc làm:
Quy trình công việc liên quan: Thực hiện theo quy định tại Luật Người cao tuổi; Điều lệ Hội Người cao tuổi Việt Nam; Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội người cao tuổi Việt Nam và các văn bản có liên quan của pháp luật chuyên ngành.	Ngày bắt đầu thực hiện:

I. MỤC TIÊU VỊ TRÍ VIỆC LÀM

Tóm tắt tổng quan về chức năng, vị trí việc làm: Tuyên truyền, phát triển hội viên; Phổ biến, tổ chức thực hiện Điều lệ, nghị quyết, quyết định của Hội; Quản lý hội viên, thu và quản lý sử dụng hội phí, quỹ Hội, Chân quỹ; Tổ chức thực hiện chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; Tham gia xây dựng hệ thống cơ sở Hội vững mạnh; Báo cáo Hội cơ sở về tổ chức và hoạt động của chi hội, tổ hội.
--

II. CÁC CÔNG VIỆC VÀ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

STT	Công việc cụ thể	Tiêu chí đánh giá hoàn thành công việc
1	Tuyên truyền, phát triển hội viên.	Tích cực tuyên truyền, vận động người cao tuổi tham gia vào Hội.
2	Phổ biến, tổ chức thực hiện Điều lệ Hội, nghị quyết, quyết định của Hội.	Tích cực tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn hội viên thực hiện tốt Điều lệ Hội, nghị quyết, quyết định của Hội.
3	Quản lý hội viên, thu và quản lý sử dụng hội phí, quỹ Hội, Chân quỹ.	Quản lý tốt hội viên; Công khai, minh bạch trong việc thu và sử dụng quỹ Hội, Chân quỹ.
4	Tổ chức thực hiện chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi theo các nghị quyết, chương trình hoạt động của Ban Chấp hành Hội cơ sở và Luật Người cao tuổi.	Tổ chức tốt các hoạt động chăm sóc sức khỏe, về vật chất và tinh thần cho hội viên người cao tuổi, có các biện pháp khuyến khích, động viên người cao tuổi sống vui, sống khỏe, sống hạnh phúc, sống có ích cho bản thân gia đình và xã hội.
5	Tham gia xây dựng hệ thống cơ sở Hội vững mạnh.	Tích cực tham gia các hoạt động, phong trào nhằm mục đích phát triển

		chi hội, tổ hội góp phần xây dựng hệ thống cơ sở Hội vững mạnh.
6	Báo cáo Hội cơ sở về tổ chức và hoạt động của chi hội, tổ hội.	Thực hiện báo cáo, cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến tổ chức và hoạt động của chi hội, tổ hội.

III. CÁC MỐI QUAN HỆ TRONG CÔNG VIỆC

1. Các mối quan hệ bên trong

Được quản lý trực tiếp và kiểm duyệt kết quả bởi	Quản lý trực tiếp	Các đơn vị phối hợp chính
Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội người cao tuổi cấp xã	Các hội viên.	Đảng ủy, HĐND, UBND cấp xã; các đoàn thể chính trị ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, Chi uỷ chi bộ, Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

2. Các mối quan hệ bên ngoài

Cơ quan, tổ chức có quan hệ chính	Bản chất quan hệ
- Chi uỷ Chi bộ. - Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố.	Chịu sự chỉ đạo, lãnh đạo, quản lý.
Hội người cao tuổi cấp xã.	Quản lý, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ.
Đảng ủy, HĐND, UBND cấp xã; các đoàn thể chính trị ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	- Tham gia các cuộc họp có liên quan. - Cung cấp các thông tin theo yêu cầu. - Thu thập các thông tin cần thiết cho việc thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành. - Thực hiện các báo cáo theo yêu cầu.

IV. PHẠM VI QUYỀN HẠN

STT	Quyền hạn
1	Được chủ động về phương pháp thực hiện công việc được giao.
2	Thẩm quyền ra quyết định trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ.
3	Được quyền quyết định các vấn đề cụ thể theo quy chế làm việc.
4	Được cung cấp thông tin chỉ đạo, điều hành của cấp xã trong phạm vi, nhiệm vụ được giao.
5	Được yêu cầu cung cấp thông tin, đánh giá mức độ xác thực của thông tin phục vụ cho nhiệm vụ được giao.
6	Được tham gia các cuộc họp liên quan theo quy định hoặc theo phân công.

V. YÊU CẦU TRÌNH ĐỘ, NĂNG LỰC VÀ KỸ NĂNG

1. Yêu cầu về trình độ

Nhóm yêu cầu	Yêu cầu cụ thể
Trình độ giáo dục phổ thông	Tốt nghiệp Trung học cơ sở trở lên.
Phẩm chất cá nhân	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyệt đối trung thành, tin tưởng, nghiêm túc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của cơ quan. - Tinh thần trách nhiệm cao với công việc, với tập thể, phối hợp công tác tốt. - Trung thực, thẳng thắn, kiên định, biết lắng nghe. - Điềm tĩnh, cẩn thận. - Khả năng đoàn kết nội bộ. - Phẩm chất khác theo yêu cầu cụ thể của vị trí việc làm.
Các yêu cầu khác	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết về Luật Người cao tuổi, Điều lệ Hội người cao tuổi. - Phải là người cao tuổi hoặc phải là hội viên Hội người cao tuổi. - Có khả năng đề xuất những chủ trương, giải pháp giải quyết các vấn đề thực tiễn liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của lĩnh vực được giao phụ trách. - Hiểu về tâm tư, nguyện vọng của người cao tuổi và tìm cách tháo gỡ khó khăn cho người cao tuổi; đề xuất nguyện vọng của người cao tuổi cho cấp trên. - Có khả năng tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, đề án... do Hội người cao tuổi, UBND xã phân công.

2. Yêu cầu về năng lực

a) Năng lực chung

Tên năng lực	Mức độ năng lực				
	Mức độ 1	Mức độ 2	Mức độ 3	Mức độ 4	Mức độ 5
Tổ chức thực hiện công việc			X		
Có năng lực làm việc độc lập hoặc phối hợp theo nhóm			X		
Năng lực khác (nếu cần)		X			

b) Năng lực lãnh đạo, quản lý (đối với vị trí lãnh đạo, quản lý)

Tên năng lực	Mức độ năng lực				
	Mức độ 1	Mức độ 2	Mức độ 3	Mức độ 4	Mức độ 5
Quản lý sự thay đổi		X			

Ra quyết định		X			
Quản lý nguồn lực		X			
Phát triển nguồn lực		X			
Xây dựng mối quan hệ		X			
Năng lực khác nếu có:...		X			

3. Yêu cầu về kỹ năng

Tên kỹ năng	Mức độ năng lực				
	Mức độ 1	Mức độ 2	Mức độ 3	Mức độ 4	Mức độ 5
Kỹ năng phân tích, tổng hợp		X			
Kỹ năng xử lý tình huống		X			
Kỹ năng thuyết phục, vận động hội viên...		X			
Kỹ năng giao tiếp		X			
Kỹ năng phối hợp		X			
Kỹ năng khác (nếu có)		X			

(Ghi chú: Đánh giá theo mức độ yêu cầu (Mức độ 1: Kém; Mức độ 2: Trung bình; Mức độ 3: Khá; Mức độ 4: Tốt; Mức độ 5: Rất tốt).